

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định đối tượng, tiêu chuẩn
đanh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1013/SNV-BTĐKT ngày 20/5/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 35/2006/QĐ-UBND ngày 05/4/2006 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3 ;
- HĐ TĐKT TW;
- Ban TĐKT TW;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh +Trưởng các Phòng, TT;
- Lưu: VT, BTĐKT tỉnh, K12(160b).



Hồ Quốc Dũng

QUY ĐỊNH

**Đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua,
hình thức khen thưởng của UBND tỉnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 44 /2011/QĐ-UBND
ngày 30 / 5 /2011 của UBND tỉnh Bình Định)

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể, cá nhân trong các cơ quan nhà nước; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế; đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và người dân trong tỉnh.

2. Tập thể, cá nhân ngoài tỉnh, người Việt Nam đang sinh sống ở nước ngoài, người nước ngoài và các tổ chức người nước ngoài đang công tác tại tỉnh Bình Định thuộc thẩm quyền khen thưởng của UBND tỉnh.

Điều 2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Cờ thi đua của UBND tỉnh.
2. Tập thể lao động xuất sắc hoặc Đơn vị quyết thắng.
3. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
4. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Cờ thi đua của UBND tỉnh

1. Xét tặng Cờ thi đua của tỉnh cho

- a) Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua các cụm, khối thi đua.
- b) Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua các sở, ngành.
- c) Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua thuộc các huyện, thành phố.
- d) Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua các Doanh nghiệp.

2. Là đơn vị có tư cách pháp nhân, có đăng ký thi đua và tổ chức phong trào thi đua tốt, phải đạt đủ 3 tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 của Luật Thi đua, Khen thưởng và Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng. Tổ chức Đảng (nếu có) đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”, Công đoàn đạt danh hiệu “Vững mạnh xuất sắc”. Đối với đơn vị thuộc các thành phần kinh tế hoặc đơn vị sự nghiệp có thu hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động và vệ sinh môi trường.

Điều 4. Tập thể lao động xuất sắc, Đơn vị quyết thắng

Xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng” là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 27 của Luật Thi đua, Khen thưởng và Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng. Tổ chức Đảng (nếu có) đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”, Công đoàn đạt danh hiệu “Vững mạnh xuất sắc”. Đối với đơn vị thuộc các thành phần kinh tế hoặc đơn vị sự nghiệp có thu hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động và vệ sinh môi trường.

Điều 5. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

Xét tặng cho những cá nhân đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng. Nếu đảng viên phải là đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hoá. Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc các thành phần kinh tế hoặc đơn vị sự nghiệp có thu hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động và vệ sinh môi trường.

Điều 6. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Đối với cá nhân

Ngoài việc phải hội đủ các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 72 Luật Thi đua, Khen thưởng còn phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở 2 lần liên tục đến năm đề nghị khen thưởng.

b) Cá nhân tiêu biểu trong số những người được tặng danh hiệu Lao động tiên tiến 5 lần liên tục đến năm đề nghị khen thưởng và trong thời gian đó 3 lần được tặng giấy khen của Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể và đơn vị tương đương thuộc tỉnh.

c) Cá nhân tham dự hội thi, hội diễn, hội thao:

- Cấp Quốc tế đạt giải nhất, nhì, ba hoặc đạt huy chương vàng, bạc, đồng; cấp Quốc gia do Trung ương hoặc khu vực tổ chức đạt giải nhất, nhì hoặc đạt huy chương vàng, bạc;

- Cấp tỉnh tổ chức đạt giải nhất hoặc Huy chương vàng (không tính các giải do các Liên đoàn, câu lạc bộ của tỉnh tổ chức);

- Huấn luyện viên (hướng dẫn trực tiếp thí sinh đạt giải được khen thưởng như trên).

d) Cá nhân đạt thành tích xuất sắc thật sự tiêu biểu trong đợt thi đua theo đợt hoặc thi đua chuyên đề khi tổng kết được lựa chọn theo tiêu chí và kế hoạch đã đề ra.

e) Cá nhân có thành tích đột xuất trong các lĩnh vực an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy, nổ, phòng, chống bão lụt, cứu hộ, cứu nạn, trong một số lĩnh vực khác thật sự tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng tốt và tác dụng nêu gương trong toàn tỉnh.

g) Cá nhân các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; cá nhân là người Việt Nam ở ngoài tỉnh, người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài, người nước ngoài làm việc tại tỉnh Bình Định thuộc thẩm quyền khen thưởng của UBND tỉnh tham gia phong trào thi đua do tỉnh phát động có thành tích xuất sắc hoặc có công đóng góp lớn cho sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Bình Định.

* Đối với các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành của tỉnh và tương đương; Bí thư, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố khi đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phải có ý kiến thống nhất của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh).

* Đối với các đồng chí là Lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh và tương đương (Giám đốc, Phó Giám đốc sở, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các hội, đoàn thể chính trị - xã hội, Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các chức danh tương đương) không khen thưởng khi tham gia các ban chỉ đạo hội thi, hội diễn, chương trình, dự án, chuyên đề, đột xuất, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Các đồng chí này sẽ được xem xét khen thưởng về thành tích cả năm và kết thúc nhiệm kỳ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (trừ trường hợp đặc biệt có sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh).

2. Đối với tập thể:

Ngoài việc phải hội đủ các tiêu chuẩn, quy định tại khoản 2 của Điều 72 Luật Thi đua, Khen thưởng còn phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng” 2 lần liên tục đến năm đề nghị khen thưởng.

b) Tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến 5 lần liên tục đến năm đề nghị khen thưởng và trong thời gian đó 3 lần được tặng giấy khen của Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Giám đốc các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể và thủ trưởng đơn vị tương đương thuộc tỉnh.

c) Tập thể tham dự hội thi, hội diễn, hội thao:

- Cấp Quốc tế đạt giải nhất, nhì, ba hoặc đạt huy chương vàng, bạc, đồng; cấp Quốc gia do Trung ương hoặc khu vực tổ chức đạt giải nhất, nhì hoặc đạt huy chương vàng, bạc;

- Cấp tỉnh tổ chức đạt giải nhất hoặc Huy chương vàng.

d) Tập thể đạt thành tích xuất sắc thật sự tiêu biểu thi đua theo đợt hoặc thi đua theo chuyên đề khi tổng kết được lựa chọn theo tiêu chí và kế hoạch đã đề ra.

đ) Tập thể có thành tích đột xuất trong các lĩnh vực an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống bão lụt, cứu hộ, cứu nạn thật sự tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng tốt và tác dụng nêu gương trong tỉnh.

e) Xã, phường, thị trấn xuất sắc; thôn (khu vực, làng) văn hoá; cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn văn hoá; gia đình văn hoá xuất sắc tiêu biểu thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh.

g) Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tập thể là người Việt Nam ở ngoài tỉnh, người Việt Nam đang định cư ở nước ngoài, người nước ngoài làm việc tại tỉnh Bình Định thuộc thẩm quyền khen thưởng của UBND tỉnh, các tổ chức quốc tế tham gia phong trào thi đua do tỉnh phát động có thành tích xuất sắc hoặc có công đóng góp lớn cho sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội của tỉnh Bình Định.

Đối với tập thể là các sở, ban, thuộc tỉnh và đơn vị tương đương, các huyện, thành phố khi đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phải thông qua bình xét theo cụm, khối thi đua hàng năm.

Điều 7. Thủ tục hồ sơ và thời gian đề nghị khen thưởng

1. Tờ trình.

2. Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng (Trường hợp đột xuất không cần Biên bản họp Hội đồng TĐKT).

3. Báo cáo thành tích (Trường hợp đột xuất cơ quan trình khen thưởng tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng).

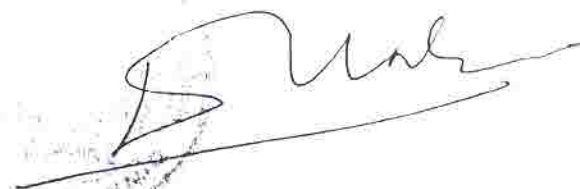
4. Thời gian nộp hồ sơ chậm nhất ngày 10/3 hàng năm; đối với ngành Giáo dục và Đào tạo chậm nhất ngày 20/8 hàng năm.

Việc tổ chức hội thi, hội diễn, tôn vinh danh hiệu giải thưởng có liên quan đến khen thưởng và trao giải thưởng phải đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ở cấp tỉnh; UBND tỉnh quyết định khen thưởng đối với các trường hợp do UBND tỉnh tổ chức.

Điều 8: Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp với đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh thuộc Sở Nội vụ để nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng